

Số : /HD-SXD

Bắc Kạn, ngày tháng 3 năm 2018

HƯỚNG DẪN

Chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đối với trường hợp chủ đầu tư sử dụng tư cách pháp nhân và bộ máy chuyên môn trực thuộc để trực tiếp quản lý dự án trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/03/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Sở Xây dựng hướng dẫn chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đối với trường hợp chủ đầu tư sử dụng tư cách pháp nhân và bộ máy chuyên môn trực thuộc để trực tiếp quản lý dự án công trình trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:

1. Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện quản lý dự án

Chủ đầu tư sử dụng tư cách pháp nhân của mình và bộ máy chuyên môn trực thuộc để trực tiếp quản lý dự án theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP (*sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 42/2017/NĐ-CP*), gồm: Các dự án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, bảo trì, xây mới công trình xây dựng có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng;

2. Hình thức tổ chức thực hiện quản lý dự án

Chủ đầu tư quyết định thành lập **Bộ phận giúp việc thực hiện quản lý dự án** làm đầu mối giúp chủ đầu tư quản lý dự án.

- Bộ phận giúp việc thực hiện quản lý dự án trực tiếp quản lý dự án nếu đủ điều kiện, năng lực.

- Bộ phận giúp việc thực hiện quản lý dự án giúp chủ đầu tư làm đầu mối trong trường hợp thuê tư vấn quản lý dự án.

3. Điều kiện, năng lực của Bộ phận giúp việc thực hiện quản lý dự án

- Các cá nhân tham gia Bộ phận giúp việc phải có chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ quản lý dự án, trong đó phải có người có chuyên ngành đào tạo về kỹ thuật phù hợp với loại dự án.

- Cá nhân tham gia Bộ phận giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Người phụ trách Bộ phận giúp việc của chủ đầu tư là người có pháp nhân sử dụng con dấu của chủ đầu tư (người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu của chủ đầu tư).

- Trường hợp Bộ phận giúp việc của chủ đầu tư không đủ điều kiện, năng lực thì chủ đầu tư được thuê tổ chức hoặc cá nhân có đủ điều kiện năng lực để đảm nhận thực hiện một phần hoặc toàn bộ các nội dung quản lý dự án theo thỏa thuận hợp đồng ký kết.

- Đối với các dự án cải tạo, sửa chữa, bảo trì công trình có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thì Bộ phận giúp việc được trực tiếp quản lý dự án. Trong trường hợp này, chủ đầu tư được thuê tổ chức hoặc cá nhân có đủ điều kiện năng lực để thực hiện các công việc liên quan đến kỹ thuật chuyên ngành (như: Giám sát thi công, nghiệm thu...)

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ phận giúp việc thực hiện quản lý dự án

- Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

- Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

- Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

5. Chi phí quản lý dự án

- Chi phí quản lý dự án là các chi phí cần thiết để tổ chức thực hiện các công việc quản lý dự án từ giai đoạn chuẩn bị dự án, thực hiện dự án và kết thúc xây dựng đưa công trình vào khai thác sử dụng

- Chi phí quản lý dự án xác định trên cơ sở dự toán được phê duyệt.

- Nội dung chi phí quản lý dự án gồm tiền lương, tiền công của cán bộ Bộ phận giúp việc quản lý dự án; tiền công trả cho người lao động theo hợp đồng; tiền thuê tư vấn quản lý dự án; các khoản phụ cấp lương; tiền thưởng; phúc lợi tập thể; các khoản đóng góp (bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế; bảo hiểm thất nghiệp; kinh phí công đoàn, trích nộp khác theo quy định của pháp luật đối với cá nhân được hưởng lương từ dự án); ứng dụng khoa học công nghệ, quản lý hệ thống thông tin công trình; thanh toán các dịch vụ công cộng; vật tư văn phòng phẩm; thông tin, tuyên truyền, liên lạc; tổ chức hội nghị có liên quan đến dự án; công tác phí; thuê mướn; sửa chữa, mua sắm tài sản phục vụ quản lý dự án.

- Chi phí thực hiện dự án phải được hạch toán riêng theo quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung hướng dẫn chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đối với trường hợp chủ đầu tư sử dụng tư cách pháp nhân và bộ máy chuyên môn trực thuộc để trực tiếp quản lý dự án theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP (*sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 42/2017/NĐ-CP*). Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị tổ chức, cá nhân gửi ý kiến về Sở Xây dựng để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh (thay b/c);
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban GD Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở XD;
- Website Sở Xây dựng (đăng tải);

Gửi bản giấy:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, QLXD.

GIÁM ĐỐC

Lèng Văn Chiến